

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS - ST
Ngày: 24/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy.

Bà Pang Ting Suyl.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST - HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L; sinh năm: 1997; tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã P, huyện , tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: thôn 1/5, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn D, con bà Phùng Thị T; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Linh Thị V, sinh năm: 1975.

Trú tại: Tổ dân phố Y, thị trấn Đ, huyện L. *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Đức D, sinh năm: 1994.

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

+ Anh Nguyễn Công H, sinh năm: 1977.

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

+ Bà Hứa Thị Thúy N, sinh năm: 1970.

Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/12/2020, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô Honda hiệu Airblade màu đỏ đen biển số 49P7- 0556 đi từ huyện Đức Trọng về huyện Lâm Hà. Khi đi đến đoạn đường nhựa trước cổng Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà thì L thấy có một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô Honda hiệu Airblade màu đen (không rõ biển kiểm soát) đi phía trước. Lúc này L quan sát thấy trên xe của người phụ nữ có treo một giỏ xách màu đỏ bên trái xe nên L nảy sinh ý định cướp giật túi xách để chiếm đoạt tài sản bên trong. Sau đó L điều khiển xe bám sát xe người phụ nữ. Khi đi đến đoạn đường gần cổng trung tâm hành chính huyện Lâm Hà thì L điều khiển xe đi song song với người phụ nữ và áp sát xe người phụ nữ. Sau đó tay trái L điều khiển xe còn tay phải giật chiếc giỏ xách trên xe của người phụ nữ rồi điều khiển xe nhanh chóng về hướng xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà. Khi về đến xã Phú Sơn L đến nhà Nguyễn Đức D, sinh năm 1994 ở thôn Lạc Sơn, xã Phú Sơn rồi đi vào phòng ngủ kiểm tra tài sản trong giỏ xách. Bên trong giỏ xách có một điện thoại Samsung A50 màu xanh, số tiền hơn 700.000đồng, cùng một số giấy tờ tùy thân khác. L lấy điện thoại và tiền còn giấy tờ L để trong giỏ xách rồi mang vứt tại lề đường cách nhà D khoảng 500 mét theo hướng đi về UBND xã P sau đó L trốn khỏi địa phương. Ngày 15/12/2020 L biết cơ quan điều tra đã xác định được mình là đối tượng gây ra vụ cướp giật tài sản ngày 05/12/2020 nên L tìm đến nhà bà Hứa Thị Nga ở TDP Bò Liêng, TT Đình Văn. Ngày 02/01/2021 L ra cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản vào ngày 05/12/2020 tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà (BL: 18, 25-36).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 126/KL - ĐG ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận chiếc điện thoại di động Samsung A50 có trị giá 3.493.000đồng (BL: 17).

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu đen; số tiền 800.000đồng; 01 xe Honda Airbale biển số 49P7 - 0556(BL: 54, 62).

*** Xử lý vật chứng:**

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 800.000đồng. Quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của bà Linh Thị V nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bà Ven (BL: 24).

Đối với chiếc xe Honda Airbale biển số 49P7 - 0556 xác định là của Nguyễn Đức D nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho Dũng là chủ sở hữu hợp pháp. (BL: 23).

Trách nhiệm dân sự:

Bà Linh Thị V đã nhận được tài sản không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 40/CT - VKSLH ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Nguyễn Thành L về tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội: “Cướp giật tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 đến 04 năm tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tài sản hợp pháp của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trái pháp luật nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 13 giờ 00 ngày 05/12/2020 khi bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường nhựa trước cổng Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà bị cáo thấy một người phụ nữ đang điều khiển xe đi phía trước, bị cáo quan sát thấy trên xe có treo một giỏ xách bên trái. Khi điều khiển xe đến gần cổng Trung tâm hành chính huyện Lâm Hà bị cáo đã điều khiển xe áp sát xe của chị Ven để giật chiếc giỏ xách trên xe của chị Ven rồi nhanh chóng bỏ chạy với mục đích chiếm đoạt tài sản. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của chị Ven là 4.293.000đ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thành L về tội: “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét hành vi cướp giật tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý, thực hiện tội phạm táo bạo, lợi dụng sự sợ hãi của chị Ven bị cáo đã giật chiếc giỏ treo trên xe của chị Ven rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả. Người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của chị Ven là một giỏ xách bên trong có số tiền 800.000đ và 01 điện thoại đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên Tòa hôm nay chị Ven vắng mặt trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức D đã nhận lại xe và không có ý kiến và yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Công H cho rằng anh có cầm cố chiếc xe Honda Airbale biển số 49P7 – 0556 của anh D. Tuy nhiên sau đó chiếc xe này cơ quan điều tra đã thu giữ nên anh yêu cầu anh Dũng phải trả lại cho anh số tiền cầm cố. Xét thấy đây là tranh chấp dân sự giữa anh Hạnh với anh D. Vì vậy cần tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh H có yêu cầu là hoàn toàn phù hợp và đúng với quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hứa Thị Thúy N không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L **03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**24/5/2021**); Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Dũng